

Số: /SGD&ĐT-GDTrH  
V/v hướng dẫn tổ chức tuyển sinh  
vào lớp 6 PTDTNT năm học 2021-2022

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường PTDTNT.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT năm học 2021-2022 như sau:

## **A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **I. Căn cứ tuyển sinh**

- Thông báo số 14/TB-SGD&ĐT ngày 18/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022.

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

- Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định 1010) về đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn;

- Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định 582) phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 103/QĐ-TTg ngày 22/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung, điều chỉnh và đổi tên danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Quyết định 103);

- Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quyết định 900) phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020;

- Quyết định 72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc các xã, thôn trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và vùng núi được tiếp tục hưởng các chính sách an sinh xã hội đã ban hành;

- Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai (gọi tắt là Quyết định 858) về việc ban hành quy định tuyển sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú;

- Nghị quyết số 896/NQ-UBTVQH14 ngày 11/2/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Lào Cai; Nghị quyết 767/NQ-UBTVQH14 ngày 11/9/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Thị xã Sa Pa và các phường, xã thuộc Thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

- Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt phương án xét công nhận tốt nghiệp THCS và tuyển sinh THPT trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2021;

- Văn bản số 1584/UBND-VX ngày 22/4/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc giải quyết khó khăn trong công tác tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 các trường PTDTNT năm học 2021-2022.

## **II. Yêu cầu**

- Tuyển sinh đủ số lượng theo chỉ tiêu được giao, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và cơ cấu trong diện ưu tiên.

- Đảm bảo chất lượng tuyển sinh, các trường tuyển được những học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, học sinh khá để nâng cao chất lượng nguồn tuyển sinh.

- Thực hiện tuyển sinh đúng quy định, đúng quy trình, đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, khoa học và đúng thời gian quy định.

**III. Phương thức tuyển sinh:** Kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

## **IV. Tuổi dự tuyển**

- Theo quy định tại Điều 33, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xác định tuổi của học sinh theo giấy khai sinh.

## **B. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**I. Căn cứ xét tuyển:** Dựa trên kết quả các năm học ở cấp Tiểu học kết hợp với kết quả kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

## **II. Đối tượng và địa bàn**

Thực hiện theo Điều 2 của Quyết định 858, cụ thể như sau:

- Thanh niên, thiếu niên là người dân tộc thiểu số định cư lâu dài tại vùng khó khăn thuộc địa bàn tỉnh Lào Cai (bản thân và gia đình có hộ khẩu thường trú và định cư từ 36 tháng trở lên, tính đến ngày 15 tháng 8 hàng năm tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn theo các quy định hiện hành).

- Tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển hàng năm là con em dân tộc Kinh định cư lâu dài ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc địa bàn tỉnh Lào Cai (bản thân và gia đình có hộ khẩu thường trú và định cư từ 36 tháng trở lên, tính đến ngày 15 tháng 8 hàng năm ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn).

**Lưu ý:**

- Danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn căn cứ theo *Quyết định 1010*;
- Các xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn, xã biên giới căn cứ theo *Quyết định 900*;
- Các thôn đặc biệt khó khăn căn cứ theo *Quyết định 582, 103*;
- Không ban hành thêm các quy định về tiêu chuẩn, đối tượng tuyển sinh trái với các văn bản của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh về tuyển sinh vào các trường PTDTNT.

**III. Chế độ ưu tiên**

**1. Cộng 4 điểm cho một trong các đối tượng:** Con liệt sĩ; con thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở lên; con những người được hưởng chế độ như thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở lên.

**2. Cộng 3 điểm cho một trong các đối tượng:**

- Con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động; con thương binh, bệnh binh và con của người được hưởng chế độ như thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động dưới 81%; con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

- Người dân tộc thiểu số đang sinh sống, học tập tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (không tính các xã, thị trấn trung tâm huyện, các thôn, bản ở các xã, thị trấn trung tâm huyện).

**Lưu ý:** Học sinh thuộc nhiều đối tượng chỉ được hưởng mức ưu tiên cao nhất.

**IV. Hồ sơ tuyển sinh**

- Đơn dự tuyển.
- Giấy khai sinh hợp lệ.
- Học bạ Tiểu học (bản chính).
- Bản sao sổ hộ khẩu có chứng thực (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).
- Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của UBND xã nơi bản thân và gia đình cư trú).
- Các loại giấy tờ ưu tiên (nếu có).

Toàn bộ hồ sơ học sinh cho vào túi đựng hồ sơ.

**V. Chỉ tiêu:** Thông báo số 14/TB-SGD&ĐT ngày 18/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022.

**VI. Tổ chức tuyển sinh****1. Quy trình tuyển sinh ở huyện, thành phố****1.1. Công tác tham mưu, hướng dẫn**

Phòng GD&ĐT tham mưu cho UBND huyện, thành phố, thị xã phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh, xây dựng kế hoạch tuyển sinh.

**Lưu ý:**

- Chỉ tiêu tuyển sinh chỉ phân bổ theo số lượng, không phân bổ theo cơ cấu dân tộc, giới tính.

- Chỉ tiêu dự tuyển: Căn cứ tình hình thực tế, phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện, thành phố, thị xã giao chỉ tiêu dự tuyển tối thiểu cho từng đơn vị (**tuyệt đối không giao chỉ tiêu dự tuyển tối đa**).

**1.2. Tuyên truyền tuyển sinh**

Trường PTDTNT huyện, thị xã cử cán bộ, giáo viên tuyên truyền, vận động học sinh dự tuyển tại các đơn vị thuộc địa bàn tuyển sinh.

**1.2. Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh****a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh**

- Địa điểm: Căn cứ tình hình thực tế địa phương, tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh tại từ 2 - 3 điểm (địa điểm cụ thể do phòng GD&ĐT lựa chọn để đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh). Thành phố Lào Cai tổ chức kiểm tra, đánh giá tại 01 điểm, gửi kế hoạch về Sở GD&ĐT, trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bảo Thắng để tổ chức giám sát.

- Môn tổ chức kiểm tra, đánh giá: Toán và Tiếng Việt.

- Giấy làm bài kiểm tra, đánh giá: Theo quy định chung của từng huyện, phải có phần đề cắt phách.

- Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá: 60 phút/môn.

- Thời gian bắt đầu tính giờ làm bài:

+ Môn Toán: **8h30 ngày 24/5/2021 (Thứ hai)**.

+ Môn Tiếng Việt: **10h00 ngày 24/5/2021**.

Sau khi kết thúc thời gian làm bài, **bài kiểm tra được niêm phong ngay** và đưa về trường PTDTNT huyện **trước 15h00 ngày 24/5/2021**.

- Chấm bài nghiệm thu:

+ Thời gian: **Từ chiều ngày 24/5 đến hết ngày 28/5/2021**.

+ Địa điểm: Trường PTDTNT huyện, thị xã (phòng GD&ĐT thành phố Lào Cai bàn giao bài kiểm tra kèm theo danh sách học sinh dự tuyển cho trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bảo Thắng **trước 15h00 ngày 24/5/2021** để tổ chức chấm bài; sau khi chấm xong, trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bảo Thắng bàn giao kết quả chấm cho phòng GD&ĐT thành phố Lào Cai).

- Nhận đề và hướng dẫn chấm:

+ Thời gian: **Sáng ngày 21/5/2021** (từ 8h00 - 9h00).

+ Phòng GD&ĐT: Đăng ký số lượng đề (theo mẫu) về phòng GDTrH **trước ngày 14/5/2021**, cử cán bộ, giáo viên nhận đề tại Sở GD&ĐT (phòng GDTrH).

**b) Thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá; giám sát kiểm tra, đánh giá**

Phòng GD&ĐT thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá gồm Lãnh đạo phòng (Chủ tịch Hội đồng), chuyên viên phòng GD&ĐT, cán bộ quản lý, giáo viên các trường Tiểu học, THCS, PTDTNT.

Trường PTDTNT huyện, thị xã cử cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng kiểm tra, đánh giá tại các điểm (ít nhất 05 cán bộ, giáo viên tại 1 điểm; lãnh đạo trường PTDTNT làm Trưởng điểm).

Nếu số địa điểm khảo sát nhiều hơn số cán bộ quản lý trường PTDTNT thì cử Lãnh đạo hoặc tổ trưởng chuyên môn phòng GD&ĐT làm Trưởng điểm.

*c) Giám sát tuyển sinh giữa các huyện, thị xã*

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức giám sát chéo giữa các đơn vị (theo phân công gửi kèm), cụ thể như sau:

- Thành phần: Mỗi đoàn 03 người, gồm cán bộ quản lý, giáo viên các trường THCS (không sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên trường PTDTNT), trong đó có tối thiểu 01 giáo viên môn Ngữ văn, 01 giáo viên môn Toán.

- Thời gian làm việc: **Từ ngày 23/5 đến hết ngày 28/5/2021.**

- Nội dung: Giám sát quy trình tổ chức tuyển sinh (coi, làm phách, chấm bài, lên điểm); chấm giám sát tối thiểu 10% số bài.

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo ra quyết định cử cán bộ, giáo viên tham gia giám sát; gửi 01 bản về đơn vị được giám sát, 01 bản về Sở GD&ĐT (phòng GDTrH) **trước ngày 21/5/2021.**

- Kết thúc giám sát, các đoàn giám sát nộp biên bản giám sát, bảng ghi tên, ghi điểm (biểu 1) về Sở GD&ĐT (phòng GDTrH) **trước ngày 30/5/2021.**

*d) Xét tuyển*

Hội đồng tuyển sinh trường PTDTNT huyện, thị xã tổ chức xét tuyển như sau:

$$\text{ĐXT} = \frac{\text{ĐCNT3} + \text{ĐCNT4}}{2} + \frac{\text{ĐCNTv3} + \text{ĐCNTv4}}{2} + (\text{ĐKTT} + \text{ĐKTTv}) \times 3 + \text{ĐUT}$$

Đối với những học sinh không có điểm cuối năm học của 1 năm (lớp 3 hoặc lớp 4) thì chỉ xét dựa trên kết quả của 1 năm học còn lại;

ĐCNT3 là điểm cuối năm học môn Toán năm lớp 3, ĐCNTv4 là điểm cuối năm học môn Tiếng Việt năm lớp 4.

ĐKTT là điểm bài kiểm tra, đánh giá môn Toán, ĐKTTv là điểm bài kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Việt.

- Đưa vào danh sách xét tuyển những học sinh có đủ các điều kiện sau:

+ Có sức khỏe đảm bảo.

+ Tổng điểm kiểm tra, đánh giá 2 môn Toán, Tiếng Việt từ 5,0 trở lên.

+ Không có bài kiểm tra, đánh giá bị điểm 0.

- **Nguyên tắc xét tuyển: Kết hợp giữa xét tuyển theo điểm xét tuyển và xét tuyển cơ cấu dân tộc, vùng miền theo nguyên tắc:**

+ Tuyển 80% tổng chỉ tiêu lấy từ cao xuống thấp trong toàn bộ học sinh dự tuyển.

+ Số còn lại căn cứ vào chỉ tiêu giao cho từng xã, lấy theo điểm xét tuyển kết hợp với cơ cấu dân tộc, vùng miền (tuyển những học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người, học sinh thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn, học sinh có hoàn cảnh

đặc biệt, học sinh người dân tộc thiểu số từ trước tới nay chưa có hoặc có rất ít người học trường PTDTNT).

Trong trường hợp có nhiều học sinh bằng điểm nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên sau: Tổng điểm bài kiểm tra, đánh giá Toán và Tiếng Việt; tổng điểm cuối năm học môn Toán và Tiếng Việt lớp 5; tổng điểm cuối năm học môn Toán và Tiếng Việt lớp 4; điểm trung bình cộng các môn cuối năm lớp 5; điểm trung bình cộng các môn cuối năm lớp 4...

- Xét dự phòng: các trường PTDTNT huyện **xét dự phòng 15 học sinh/trường** (theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp).

### 1.3. Hội đồng tuyển sinh huyện, thị xã duyệt kết quả tuyển sinh

Các phòng GD&ĐT chủ trì, phối hợp với trường PTDTNT huyện, thị xã chuẩn bị phương án, trình Hội đồng tuyển sinh huyện, thị xã duyệt kết quả tuyển sinh.

\* **Thành phần duyệt:** Hội đồng tuyển sinh huyện, thành phố, thị xã.

\* **Nội dung duyệt:**

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh.
- Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển.

## 2. Duyệt tuyển sinh ở tỉnh (tại Sở GD&ĐT)

### 2.1. Hồ sơ gồm

- Quyết định giao chỉ tiêu tuyển sinh cho các xã của UBND huyện, thành phố, thị xã.

- Tờ trình của HĐTS huyện, thành phố, thị xã về việc phê duyệt chính thức học sinh vào trường PTDTNT.

- Biên bản xét duyệt của Hội đồng tuyển sinh huyện, thành phố, thị xã (trong biên bản phải nêu chi tiết, cụ thể lý do tuyển những trường hợp xét tuyển theo cơ cấu dân tộc, vùng miền, giới tính...).

- Các biểu mẫu 1-5, mỗi biểu 01 bản (A4).

- Hồ sơ học sinh (gồm hồ sơ của những học sinh đề nghị tuyển chính thức và dự phòng).

2.2. **Lịch duyệt:** Sở GD&ĐT sẽ có thông báo về thời gian cụ thể sau.

2.3. **Thành phần đi duyệt:** 01 cán bộ phụ trách tuyển sinh của phòng GD&ĐT, 01 lãnh đạo trường PTDTNT.

## C. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

### I. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố, thị xã

- Chủ trì trong công tác tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT.

- Chỉ đạo các trường Tiểu học thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo đúng quy định; nâng cao chất lượng giáo dục để nâng cao chất lượng nguồn tuyển sinh cho các trường THCS; chỉ đạo các trường Tiểu học tuyệt đối không tổ chức sơ tuyển dưới bất kỳ hình thức nào.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyển sinh, báo cáo, tham mưu UBND huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo thực hiện.

- Chỉ đạo các trường liên quan tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đảm bảo chất lượng.

- **Trưởng phòng GD&ĐT chịu trách nhiệm trước Sở GD&ĐT và UBND huyện, thành phố, thị xã về công tác tuyển sinh (đặc biệt về tính chính xác của hồ sơ tuyển sinh và đối tượng tuyển sinh).**

**II. Các trường PTDTNT:** Phối hợp với phòng GD&ĐT tổ chức tuyển sinh.

Sở GD&ĐT yêu cầu phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo về Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) để được chỉ đạo giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng PA03-Công an tỉnh;
- Các trường PTDTNT;
- Các phòng: KHTC, TTr Sở, KT&KĐCLGD;
- Công TTĐT Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Minh Tâm**

**DANH SÁCH****Giám sát tuyển sinh vào lớp 6 trường PTD TNT năm học 2021-2022***(Kèm theo công văn số /SGD&ĐT-GDTrH ngày /4/2021 của Sở GD&ĐT)*

<b>TT</b>	<b>Đơn vị đi giám sát</b>	<b>Đơn vị được giám sát</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bát Xát	Mường Khương	
2	Bảo Yên	Văn Bàn	
3	Bắc Hà	Si Ma Cai	
4	Si Ma Cai	Bảo Thắng	
5	Sa Pa	Bát Xát	
6	Văn Bàn	Sa Pa	
7	Bảo Thắng	Bắc Hà	
8	Mường Khương	Bảo Yên	